

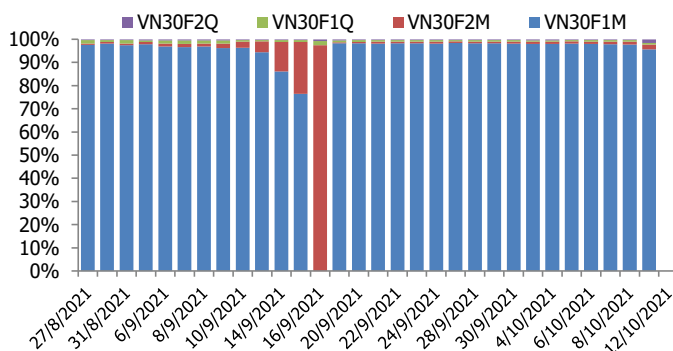
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2110	21/10/2021	9	1510.00	-
VN30F2111	18/11/2021	37	1503.50	-
VN30F2203	17/3/2022	156	1493.00	-
VN30F2206	16/6/2022	247	1498.00	-

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

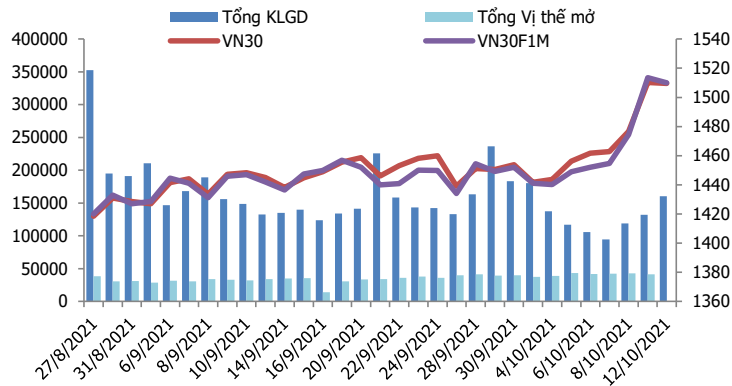


## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực chốt lời diễn ra sau phiên bút phá mạnh khiến cả 4 HỆTL quay đầu điều chỉnh với mức giảm từ 3,2 đến 5,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 0,7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều suy yếu so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 giảm xuống +0,43 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng giảm xuống -6,07 điểm vào cuối phiên giao dịch. Tổng thanh khoản thị trường phiên này tăng 21% so với phiên liền trước, đạt 160.460 hợp đồng được khớp lệnh.
- Thị trường đã có phiên tăng thứ 7 liên tiếp dù đà tăng ở phiên này có phần chậm lại do nhóm Vn30 đang retest vùng đỉnh tháng 8. Thanh khoản vẫn được duy trì trên ngưỡng 20.000 tỷ đồng khớp lệnh trên sàn HSX là tín hiệu tích cực dù độ rộng thị trường ghi nhận thị trường tăng trong trạng thái "xanh vỏ đỏ lòng". Hiện tại, do đã vượt hoàn toàn vùng 1360-1380 điểm (đỉnh cũ tháng 08/2021) nên theo lý thuyết phân tích kỹ thuật vùng này sẽ trở thành hỗ trợ gần nhất nếu trạng thái điều chỉnh xuất hiện trở lại. Chỉ báo MACD và Relative Strength Index vẫn duy trì những tín hiệu khả quan nên khả năng tăng điểm vẫn khá lớn.
- Hiện tại, các chỉ số đang trong quá trình kiểm chứng vùng kháng cự mạnh nên thị trường sẽ có những phản ứng nhất định quanh vùng giá kháng cự quan trọng, điều này mở ra cơ hội giao dịch phái sinh. Dự kiến tình trạng rung lắc sẽ còn kéo dài trong những phiên sắp tới. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới vẫn là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn vẫn là vùng 1505-1508 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1520; 1526 và 1540 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

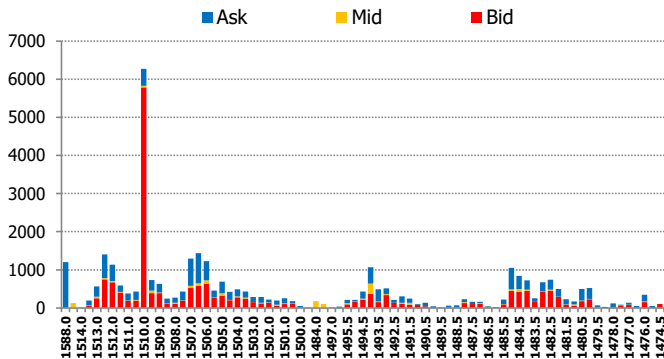
<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Tiếp tục trading theo vị thế Long khi xu hướng tăng theo Daily đã trở lại. Kế hoạch Long mới HỆTL tháng 10 sẽ cân nhắc trong khu vực giá từ 1505- 1508 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1520; 1526; 1540 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Nắm giữ vị thế Long, chốt lời vùng kỳ vọng 1524-1530 điểm, Stoploss nếu thủng 1490 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch spread</b>	Xem xét mở vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2111-VN30F2110), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -3 điểm.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2110	1510.0	-0.23	159,949	21.6	-	-100.0
VN30F2111	1503.5	-0.36	456	-29.5	-	-100.0
VN30F2203	1493.0	-0.78	29	-43.1	-	-100.0
VN30F2206	1498.0	-0.21	26	-42.2	-	-100.0
<b>Tổng</b>			160,460	21.3	-	-100.0

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Áp lực chốt lời diễn ra sau phiên bứt phá mạnh khiến cả 4 HĐTL quay đầu điều chỉnh với mức giảm từ 3,2 đến 5,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 0,7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều suy yếu so với phiên trước đó.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 160.460 hợp đồng, tăng 21,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 10 với 159.949 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2110 là 1510,05 điểm (cao hơn 0,05 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2111 là 1511,55 điểm (+8,05 điểm), VN30F2112 là 1517,93 điểm (+24,93 điểm) và VN30F2203 là 1522,82 điểm (+24,82 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

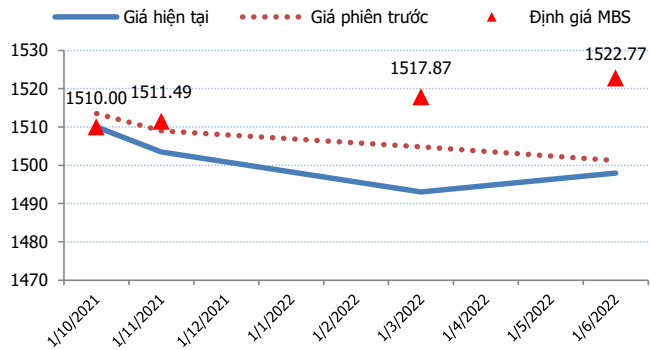
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1505-1508	1480-1487	1460-1465
Kháng cự	1516-1519	1526-1530	1560-1569

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**

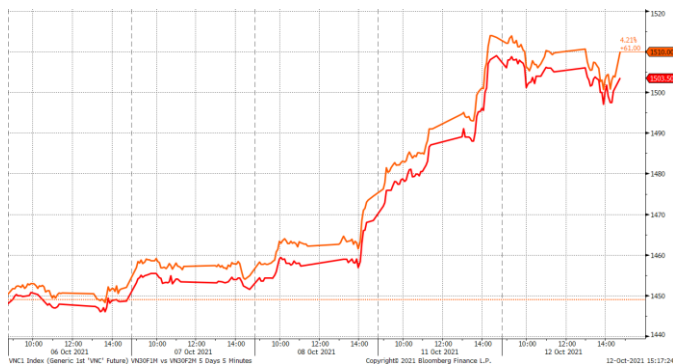


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-6.5	-4.50	-2	-4.74
VN30F1Q - VN30F1M	-17	-8.70	-8.3	-8.12
VN30F1Q - VN30F2M	-10.5	-4.20	-6.3	-3.38
VN30F2Q - VN30F1M	-12	-12.30	0.3	-8.62
VN30F2Q - VN30F2M	-5.5	-7.80	2.3	-3.88
VN30F2Q - VN30F1Q	5	-3.60	8.6	-0.5

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



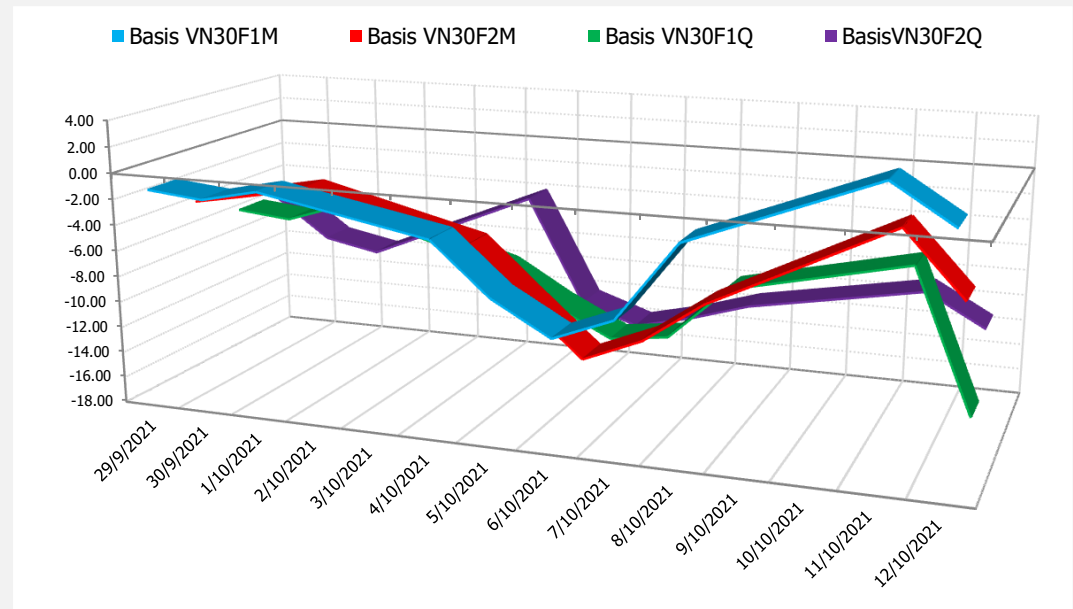
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

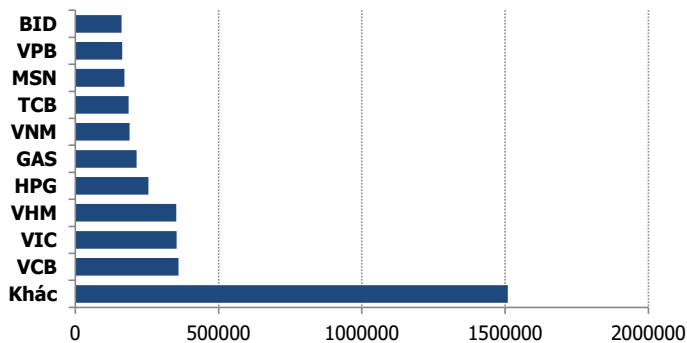
- Áp lực chốt lời diễn ra sau phiên bứt phá mạnh khiến cả 4 HĐTL quay đầu điều chỉnh với mức giảm từ 3,2 đến 5,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 0,7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều suy yếu so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 giảm xuống +0,43 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng giảm xuống -6,07 điểm vào cuối phiên giao dịch.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -17 điểm đến +5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2111-VN30F2110) giảm xuống -6,5 điểm. Nếu mức chênh lệch lớn này tiếp tục được duy trì vào đầu phiên giao dịch tới, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng này, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -3 điểm.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

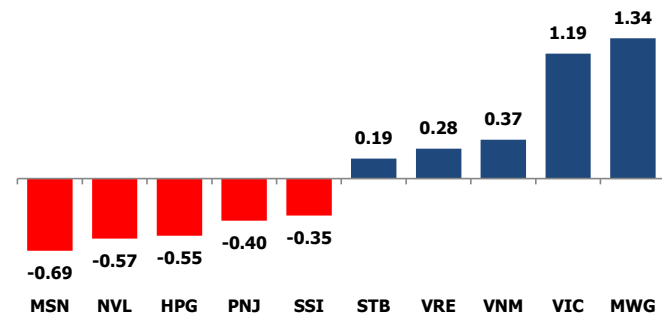


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#NAME?	#NAME?
Thay đổi	#NAME?	#NAME?
%Chg	#NAME?	#NAME?
YTD	#NAME?	#NAME?
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#NAME?	#NAME?
P/E	#NAME?	#NAME?
P/B	#NAME?	#NAME?

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Lực bán chốt lời cũng xuất hiện với nhóm cổ phiếu ngân hàng sau khoảng thời gian giao dịch sôi động, nhiều mã quay đầu giảm điểm gồm TPB, CTG, VCB, VPB, MBB trong khi ACB, LPB, MSB, TCB đóng cửa tại mức giá tham chiếu. Sắc đỏ cũng bao trùm lên cổ phiếu nhiều nhóm ngành khác như chứng khoán, thép. Nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn đồng loạt ghi nhận áp lực giảm điểm như PNJ, MSN, BVH, FPT, HPG, GAS, VHM...tạo sức đè lớn tới thị trường.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,7 điểm (-0,05%) xuống 1509,57 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 174,56 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.487 tỷ đồng.

Khối ngoại giảm bán ròng còn hơn 50 tỷ đồng trên toàn thị trường, trong đó lực bán tập trung vào HPG (-119,58 tỷ đồng), GMD (-54,23 tỷ đồng), VNM (-50,13 tỷ đồng), GVR (-44 tỷ đồng), NLG (-44 tỷ đồng).

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dow Jones	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
S&P500	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Nikkei 225	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Shanghai	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
DAX	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Vàng	#NAME?	#NAME?		#NAME?
Dầu WTI	#NAME?	#NAME?		#NAME?

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 11/10/2021</b>			
<b>Thứ Ba - 12/10/2021</b>			
Mỹ- Cơ hội việc làm JOLTs	10.934M	10.925M	10.439M
<b>Thứ Tư - 13/10/2021</b>			
Mỹ- CPI lõi	0.10%	0.30%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-2.346M		
<b>Thứ Năm - 14/10/2021</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	326K	328K	
<b>Thứ Sáu - 15/10/2021</b>			
Mỹ- Doanh số bán lẻ	0.70%	-0.20%	
<b>Thứ Hai - 18/10/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Các chỉ số chứng khoán chính của Mỹ giảm phiên thứ 3 liên tiếp vào ngày thứ Ba (12/10), trước khi có số liệu lạm phát quan trọng và bắt đầu mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 3. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 117,72 điểm (tương đương 0,3%) xuống 34.378,34 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 0,2% còn 4.350,65 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite hạ 0,1% xuống 14.465,92 điểm.
- Giá dầu thay đổi nhẹ trong một phiên giao dịch đầy biến động, do các nhà đầu tư cân nhắc ảnh hưởng của chi phí năng lượng cao có thể gây ra đối với sự phục hồi kinh tế toàn cầu. Chốt phiên 12/10, dầu thô Brent giảm 23 US cent xuống 83,42 USD/thùng, sau khi giao dịch từ mức cao 84,23 USD xuống mức 82.72 USD/thùng.
- Giá vàng tăng do lo sợ lạm phát gia tăng làm giảm nhu cầu đối với tài sản rủi ro và thúc đẩy nhu cầu với kim loại trú ẩn an toàn này, mặc dù USD tăng đã hạn chế đà tăng. Vàng giao ngay tăng 0,3% lên 1.759,31 USD/ounce, trong khi vàng Mỹ kỳ hạn tháng 12 đóng cửa tăng 0,2% lên 1.759,3 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 MSN, NVL và HPG là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, MSN lấy đi 0,69 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật MSN



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.30	57,000	-0.35	1.41%	1035.229	-0.55	10.15	3.45
TCB	Banks	8.87	53,000	0.00	1.52%	753.561	0.00	11.49	2.23
VPB	Banks	7.74	36,700	-0.27	2.07%	234.697	-0.32	13.08	2.70
VIC	Real Estate Management & Development	7.31	92,900	1.09	1.09%	225.801	1.19	52.59	3.88
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.61	99,000	-0.20	0.71%	111.197	-0.17	23.38	5.35
VNM	Food Products	5.55	90,400	0.44	1.33%	327.794	0.37	19.77	5.97
ACB	Banks	5.50	32,600	0.00	1.54%	110.404	0.00	9.08	2.18
VHM	Real Estate Management & Development	5.11	80,900	-0.12	1.49%	655.269	-0.10	10.49	3.61
MWG	Specialty Retail	4.50	132,100	2.01	2.55%	300.593	1.34	20.55	5.16
MSN	Food Products	4.42	145,500	-1.02	2.41%	99.07	-0.69	81.42	8.05
MBB	Banks	4.39	28,750	-0.17	2.10%	428.997	-0.12	10.40	2.04
NVL	Real Estate Management & Development	3.90	103,000	-0.96	0.78%	242.501	-0.57	28.64	4.51
STB	Banks	3.35	26,600	0.38	1.71%	310.381	0.19	13.84	1.58
VCB	Banks	2.91	97,000	-0.51	1.34%	74.235	-0.23	17.53	3.43
VJC	Airlines	2.64	132,500	0.00	0.76%	122.196	0.00	475.58	4.23
HDB	Banks	2.62	25,550	-0.39	1.58%	44.557	-0.16	9.67	1.95
TPB	Banks	2.20	42,700	-0.93	1.41%	80.263	-0.31	10.17	2.26
SSI	Capital Markets	1.94	41,400	-1.19	1.81%	314.608	-0.35	22.24	3.62
VRE	Real Estate Management & Development	1.65	30,800	1.15	1.97%	236.862	0.28	25.78	2.30
CTG	Banks	1.63	30,800	-0.65	2.44%	335.78	-0.16	9.01	1.60
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.34	100,000	-1.96	2.00%	40.276	-0.40	17.20	3.98
KDH	Real Estate Management & Development	1.30	43,550	-0.23	1.97%	89.103	-0.05	22.15	3.14
PDR	Capital Markets	1.27	88,500	-0.34	1.71%	383.717	-0.07	30.52	7.72
SAB	Food Products	0.84	163,000	0.00	1.79%	9.103	0.00	22.35	5.02
GAS	Gas Utilities	0.79	112,000	-0.44	3.53%	219.2	-0.05	27.47	4.58
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.65	55,000	0.18	2.21%	163.117	0.02	17.10	2.81
BID	Banks	0.48	40,250	0.63	1.75%	80.18	0.05	16.33	1.99
GVR	Real Estate Management & Development	0.44	37,800	0.00	1.46%	181.561	0.00	32.02	3.12
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.44	12,700	2.42	2.42%	278.015	0.16	11.78	1.00
BVH	Beverages	0.34	61,900	-0.16	2.63%	80.925	-0.01	24.54	2.20

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD Thỏa thuận</b>	- 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>